

Số: 86/BC-MNMTR

Thiên Trường, ngày 25 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn số 758/SGDDT- GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026;

Thực hiện Công văn số 1745/SGDDT-VP, ngày 23/5/2026 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc tổng kết năm học 2025 – 2026.

Trường mầm non Mỹ Trung, phường Thiên Trường báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Quy mô trường, nhóm, lớp

a. Điểm trường; số nhóm, lớp, số trẻ

- Trường mầm non Mỹ Trung có 1 khu. Năm học 2025 -2026 trường có 11 nhóm lớp , trong đó có 3 nhóm nhà trẻ và 8 lớp mẫu giáo.

- Trong năm học nhà trường huy động: 306/375 cháu diện phổ cập đạt 81.6%, tăng 5.6% so với cùng kỳ năm học trước. Trong đó:

+ Trẻ Nhà trẻ 86/142 trẻ nhà trẻ ra lớp, đạt 60.56%, tăng 16.86% so với cùng kỳ năm học trước – Vượt kế hoạch đề ra.

+ Trẻ mẫu giáo ra lớp 220/233 cháu đạt 94,42% giảm 1.68% so với cùng kỳ năm học trước - Không đạt kế hoạch đề ra.

b. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Toàn trường có 1 khu với tổng diện tích 4.029m². Năm học 2025 - 2026 trường có 11 nhóm, lớp và 7 phòng chức năng, 01 bếp ăn một chiều.

+ *Khối phòng học:*

- Nhà trường có phòng học riêng chia theo từng độ tuổi.

- Diện tích phòng học: phòng học cho trẻ Mẫu giáo có diện tích trung bình là 62 m²/phòng;

- Lớp học sạch sẽ, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.

+ *Khối phòng chức năng:*

- Văn phòng: 80 m²

- Phòng Hiệu trưởng: 24 m²

- Phòng Phó Hiệu trưởng: 20 m²

- Phòng Kidsmart: 20 m²

- Phòng y tế: 16 m²

- Phòng bảo vệ: 20 m²
- Phòng tài vụ: 20 m².
- + *Sân vườn:*
 - Sân trước có đồ chơi ngoài trời dành cho trẻ Mẫu giáo; có các loại cây bóng mát; vườn cỏ tích; khu vực chơi cát - nước; có vườn rau của bé.
 - Sân sau có đồ chơi ngoài trời dành cho trẻ Nhà trẻ; có bồn hoa, cây bóng mát.
 - Khu vực vườn thuốc nam, vườn cây ăn quả có lối đi thuận tiện, đa dạng các loại cây.
- + *Trang thiết bị đồ dùng:*
 - 100% số trẻ có đủ học liệu phục vụ các môn học.
 - Nhà trường đáp ứng được khoảng 95 - 98% đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu cho các độ tuổi theo thông tư 01/2015/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN . Riêng Mẫu giáo 5 tuổi đáp ứng được 100%.
 - Nhà trường xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung, sửa chữa, bảo dưỡng đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học cho các lớp.
 - 100% có làm bổ sung đồ dùng, đồ chơi tự tạo phục vụ các hoạt động; trang trí lớp theo hướng mở cho trẻ hoạt động.
 - 85% giáo viên biết ứng dụng CNTT phục vụ công tác giảng dạy.

c. Đội ngũ.

- Năm học 2025 - 2026 tổng số cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của trường: 27 người. Trong đó:
 - + CBQL: 03 người; Giáo viên: 19 người.
 - + Nhân viên: 5 người (01 nhân viên bảo vệ, 3 nhân viên dinh dưỡng, 01 nhân viên kế toán).
- Trình độ chuyên môn của CBQL, GV (không tính giáo viên, nhân viên HĐ trường). Trình độ đạt chuẩn trở lên đạt 95,7%; chưa đạt chuẩn chiếm 4,3%(còn 1 giáo viên do tuổi cao dự kiến thời gian nghỉ hưu là tháng 8/2026 nên không có nhu cầu học để đạt chuẩn.
 - + Đại học: 17/23 người = 73.9%
 - + Cao đẳng: 5/23 người = 21.7%
 - + Trung cấp: 01/23 người = 4.3%
- Chính sách:
 - + Biên chế: 19/23 người = 82.6%
 - + Hợp đồng lao động theo NĐ 111/2022 : 4/23 người = 17.4%
- Số giáo viên các lớp:
 - + Nhà trẻ: 3 nhóm : 5 giáo viên
 - + Lớp 3 – 4 tuổi: 2 lớp: 4 giáo viên

- + Lớp 4 – 5 tuổi: 3 lớp : 4 giáo viên
- + Lớp 5 – 6 tuổi : 3 lớp : 6 giáo viên
- Trường thiếu 6 giáo viên so với quy định

2. Thuận lợi, khó khăn

a. Thuận lợi:

- Nhà trường đảm bảo thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong độ tuổi mầm non phù hợp với điều kiện của địa phương và các điều kiện khác của nhà trường.

- Năm học 2025 – 2026 trường mầm non Mỹ Trung duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn trường học về mọi mặt.

- Duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” với chủ đề “ Xây dựng trường mầm non hạnh phúc” lấy trẻ làm trung tâm.

- Phụ huynh đồng thuận, phối hợp với nhà trường làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Đội ngũ giáo viên nâng cao được vai trò trách nhiệm, tích cực học tập bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới hình thức phương pháp giáo dục duy trì và chủ động sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

- Chất lượng giáo dục được duy trì và nâng cao, giáo viên đã tích cực đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu chuyên môn phù hợp với thực tế của địa phương.

b. Khó khăn

- Các điều kiện thiết bị vệ sinh của trẻ chưa đạt tiêu chuẩn so với quy định, môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm chưa phong phú, đa dạng...

- Trường thiếu giáo viên, thiếu phòng học và một số phòng chức năng theo quy định.

- Kinh phí chi cho hoạt động giáo dục của nhà trường còn hạn hẹp.

II. Kết quả thực hiện

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN (có phụ lục ban hành các văn bản của trường kèm theo)

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường đã chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND phường về giáo dục mầm non; đồng thời cụ thể hóa thành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã ban hành đầy đủ các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; kế hoạch chuyên môn; kế hoạch chuyên đổi số; kế hoạch kiểm tra nội bộ; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; kế hoạch xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và các kế hoạch chuyên đề khác theo quy định.

- Nhà trường tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo tới 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đồng thời chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, đảm bảo thống nhất trong toàn trường. Quá trình triển khai luôn gắn với kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện nhằm kịp thời điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp.

- Để bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, nhà trường tiếp tục rà soát, sắp xếp đội ngũ; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu hiện có; từng bước bổ sung môi trường giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đẩy mạnh phối hợp giữa gia đình – nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Qua triển khai thực hiện, nhà trường đã bảo đảm các điều kiện cơ bản để tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đúng quy định, góp phần duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong năm học.

1.2. Đổi mới công tác quản lý trong cơ sở GDMN

- Nhà trường cập nhật đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên triển khai tới toàn thể CBQL, GV, NV về chính sách phát triển giáo dục mầm non, thực hiện tốt chương trình GDMN theo Thông tư 01/2021 của Bộ GDĐT.

- Chỉ đạo thực hiện đổi mới việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm nhằm nâng cao chất lượng tay nghề cho giáo viên, từ đó phát hiện và bồi dưỡng chuyên môn đối với giáo viên còn yếu về nghiệp vụ sư phạm: Trong năm học các tổ, khối chuyên môn đã tổ chức sinh hoạt định kỳ 2 lần/tháng, có tọa đàm, thảo luận, có dự giờ trao đổi rút kinh nghiệm thống nhất phương pháp và bồi dưỡng khả năng sư phạm cho đội ngũ.

- Triển khai tốt công tác vận dụng CNTT, công tác chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. 100% viên chức cập nhật phần mềm quản lý viên chức kịp thời, đảm bảo đầy đủ, chính xác thông tin cá nhân.

Trong năm học 100% CBQL, GV tham gia học thành công chương trình bồi dưỡng khung năng lực số cho giáo viên năm 2026.

- Quản lý tốt tài chính, tài sản của nhà trường, trong năm học nhà trường đã triển khai kiểm kê tài sản toàn trường đợt tháng 8/2025, kết thúc học kỳ I và kết thúc năm học, nhập phần mềm quản lý tài sản công, báo cáo đúng quy định, xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất cho các lớp cũng như môi trường ngoài lớp học, tổng kinh phí sửa chữa, mua sắm trang thiết bị trong năm học 2025

- 2026 là 215 triệu đồng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên năm 2026 và 15% cơ sở vật chất nguồn dạy thêm ngày thứ 7

- Nhà trường đã triển khai tới toàn thể giáo viên, nhân viên các văn bản chỉ đạo của cấp trên về quy định chế độ chính sách đối với nhà giáo, khung vị trí việc làm đối với giáo viên mầm non.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, trong năm học số giáo viên cập nhật CNTT đạt yêu cầu đạt 95,6%.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về thu - chi trong năm học triển khai tới toàn thể phụ huynh học sinh và giáo viên, đồng thời Hiệu trưởng nhà trường đã cam kết đảm bảo thu đúng- chi đúng không lạm thu được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của nhà trường đồng thời thông báo tới toàn thể phụ huynh học sinh qua kỳ họp phụ huynh đầu năm cũng như qua sổ liên lạc điện tử.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường xác định công tác bảo đảm an toàn cho trẻ là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt trong quá trình tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên về bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; tăng cường các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành trẻ em và bảo vệ sức khỏe thể chất, tinh thần cho trẻ.

- Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn trường học; thực hiện rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, khu vui chơi ngoài trời, hệ thống điện, nước, bếp ăn bán trú; kịp thời sửa chữa, khắc phục các nguy cơ mất an toàn. Các nhóm lớp duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ đón – trả trẻ, quản lý sĩ số, bàn giao trẻ và các quy định về bảo đảm an toàn trong suốt thời gian trẻ ở trường.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày; lồng ghép giáo dục phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, kỹ năng xử lý tình huống phù hợp với độ tuổi.

- Công tác bảo đảm an toàn tinh thần cho trẻ được quan tâm thực hiện; giáo viên thực hiện ứng xử văn minh, tôn trọng trẻ, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực; không để xảy ra tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em dưới mọi hình thức; tăng cường phối hợp với cha mẹ trẻ nhằm kịp thời nắm bắt tâm lý, tình trạng sức khỏe và hỗ trợ trẻ trong quá trình học tập, sinh hoạt tại trường.

- Nhà trường thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, duy trì vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, đồ dùng, đồ chơi; theo dõi sức khỏe trẻ hằng ngày; phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa và các bệnh truyền nhiễm thường gặp ở trẻ mầm non.

- Đồng thời, nhà trường chủ động xây dựng phương án phòng, chống và ứng phó với thiên tai, thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất trước mùa mưa bão; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho trẻ, cán bộ, giáo viên và tài sản của nhà trường; kịp thời điều chỉnh kế hoạch tổ chức hoạt động khi có diễn biến thời tiết bất thường.

- Kết quả trong năm học, nhà trường không để xảy ra mất an toàn nghiêm trọng đối với trẻ; không xảy ra bạo hành trẻ em trong cơ sở giáo dục; không để xảy ra dịch bệnh lây lan trong nhà trường, góp phần duy trì môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục; chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới

2.1. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

- Công tác nuôi ăn được đảm bảo an toàn về vệ sinh thực phẩm, nhà trường giao cho 01 Phó Hiệu trưởng chuyên phụ trách công tác nuôi ăn, xây dựng thực đơn phù hợp với địa phương đồng thời hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, có đủ chứng cứ pháp lý, cung cấp đảm bảo đúng quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Duy trì và thực hiện tốt chế độ dinh dưỡng cho trẻ theo thực đơn hàng tuần, đảm bảo an toàn về mọi mặt, chất lượng bữa ăn được nâng cao.

- Từ tháng 9/2025 đến hết tháng 4/2026 mức ăn của trẻ do phụ huynh thỏa thuận thống nhất từ đầu năm học là 20.500/suất, tiền chất đốt và phụ phí khác là 1.500đ. Từ tháng 5/2026 nhà trường đã họp bàn và nhất với phụ huynh nâng mức tiền ăn là 28.000đ/suất, trong đó tiền ăn là 26.000đ/ngày, chất đốt: 2.000đ/ngày.

- Đảm bảo đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị phục vụ công tác nuôi ăn bán trú.

- Tháng 4/2026 nhà trường đón đoàn giám sát VSATTP của phường và được đánh giá xếp loại tốt, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 100% trẻ Giáo viên thực hiện cân, đo theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng định kỳ 3 tháng/lần, trong năm học toàn trường đã tổ chức cân đo, chấm biểu đồ theo dõi sức khỏe trẻ lần 4, kết quả cuối năm cụ thể:

+ Trẻ Mẫu giáo: Tổng số trẻ theo dõi sức khỏe: 220 cháu;

* Cân nặng BT (CNBT): 218/220 cháu, đạt 91.1%; SDDNC: 0/220 cháu ; Trẻ thừa cân, béo phì: 02/220 cháu, chiếm 0.9% đạt và vượt kế hoạch đề ra.

* Chiều cao BT (CCBT): 219/220 cháu, đạt 99,54%; trẻ thấp còi (TC): 01/220 cháu, chiếm 0,45%

+ Trẻ Nhà trẻ: Tổng số trẻ theo dõi sức khỏe: 86 cháu;

* CNBT: 86/86 cháu, đạt 100%, không có trẻ em suy dinh dưỡng vượt kế hoạch đề ra bằng cùng kỳ năm học trước.

* Chung toàn trường: Về cân nặng: 306/306 cháu được theo dõi sức khỏe, trong đó: CNBT: 304/306 cháu, đạt 99,34% tăng 0,24% so với năm học trước; trẻ SNDNC: 0/306 cháu, chiếm 0%; Trẻ thừa cân, béo phì: 02/306 cháu, chiếm 0.65% tăng so với năm học trước - đạt kế hoạch đề ra.

* Về chiều cao: Trẻ có CCBT 305/306 cháu đạt 99,67% giảm 0,03 so với năm học trước; trẻ suy dinh dưỡng thấp còi 01/306 cháu chiếm 0,33% - đạt kế hoạch đề ra.

- Nhà trường phối hợp với trạm y tế khám sức khỏe ban đầu cho toàn bộ số trẻ mẫu giáo học tại trường, tổng số trẻ khám là 262 cháu, trong đó 52 cháu bị sâu răng, 01 cháu bị dị tật mắt bẩm sinh.

- Đầu năm học nhà trường tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được khám sức khỏe định kỳ, nhìn chung CBGVNV đảm bảo sức khỏe đủ điều kiện làm việc, công tác.

2.2. Chất lượng giáo dục

- Nhà trường đã ban hành Quy chế hoạt động chuyên môn và triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện có hiệu quả.

- Phân công giáo viên hợp lý phù hợp với khả năng và điều kiện của từng giáo viên nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục, các hoạt động cho trẻ trải nghiệm được giáo viên các lớp quan tâm chú trọng. Trong năm học, nhà trường đã tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ trải nghiệm theo kế hoạch, như: nhân dịp tết trung thu, mừng ngày sinh nhật, tổ chức cho trẻ trải nghiệm hội chợ xuân, gói bánh chưng nhân dịp mừng năm mới Bính Ngọ năm 2026, tổ chức thăm quan đình làng. Cuối năm học nhà trường tổ chức cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi tham quan trải nghiệm tại trường Tiểu học Mỹ Trung.

- 100% giáo viên tham gia tập huấn chuyên môn do trường tổ chức, trong năm học nhà trường tham gia 14 lớp tập huấn chuyên môn do Sở GDĐT tổ chức và cử 29 lượt cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia.

- Chỉ đạo giáo viên không dạy trước chương trình, tổ chức các hoạt động theo kế hoạch giáo dục đã được BGH duyệt trước 2 tuần.

- Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, theo giai đoạn đảm bảo đúng quy định, sát với thực tế.

- Nhà trường đã phối hợp với gia đình trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ cũng như các hoạt động khác như: Phụ huynh cùng tham gia tổ chức

các buổi sinh nhật cho các cháu ở các lớp, cùng với giáo viên tổ chức tết Trung thu, ngày khai giảng năm học mới, gói bánh chưng nhân dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ Đặc biệt nhân dịp đón năm mới 2026 mừng xuân Bính Ngọ và ngày Tết Thiếu nhi 1/6, nhà trường cùng với Ban đại diện cha mẹ học sinh tặng quà 11 cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn mỗi xuất quà trị giá 300.000đ/xuất tổng kinh phí là 6.600.000đ

- 100% nhóm, lớp xây dựng tốt chương trình kế hoạch giáo dục và thực hiện có hiệu quả trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ chất lượng đồng đều ở các lĩnh vực.

- 100% các lớp thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” gắn với chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- 100% trẻ được học 2 buổi/ngày, trẻ đều mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động khi giáo viên tổ chức.

- 100% trẻ được theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ theo các mục tiêu giáo dục

- Giáo viên thường xuyên phối hợp với gia đình trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Nhà trường đã chỉ đạo thay đổi hình thức sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Các tổ chuyên môn sinh hoạt đúng thời gian quy định, phát huy tính tích cực, dân chủ. Nhà trường đã xây dựng và tổ chức các buổi bồi dưỡng chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng uyển cầu hiện nay.

- CB,GV thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phát triển nhà trường, đầy đủ hồ sơ, sổ sách chất lượng tương đối tốt, tổ chức tốt các hoạt động CSGD trẻ. Nhiều giáo viên năng động, linh hoạt, sáng tạo hơn trong phương pháp tổ chức hướng dẫn trẻ, ứng dụng CNTT và các mô hình giáo dục tiên tiến như STEM/STEAM... giúp trẻ học tập một cách thoải mái, phát huy được tính chủ động sáng tạo và ham hiểu biết của trẻ. Biết lồng ghép tích hợp nội dung vào bài dạy một cách phù hợp, giao lưu tình cảm với trẻ tốt. Tích cực làm ĐDDC, tạo môi trường lớp học phục vụ cho công tác dạy học đạt hiệu quả.

- **Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học cụ thể như sau:**

- * Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ 5 – 6 tuổi theo các lĩnh vực phát triển:

- + Lĩnh vực phát triển thể chất: đánh giá 86/86 cháu; đạt 86/86, tỉ lệ 100%

- + Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội : đánh giá 86/86 cháu; đạt 86/86, tỉ lệ 100%

- + Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ và giao tiếp: đánh giá 86/86 cháu; đạt 86/86, tỉ lệ 100%

- + Lĩnh vực phát triển nhận thức: đánh giá 86/86 cháu; đạt 86/86, tỉ lệ 100%

- + Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: đánh giá 86/86 cháu; đạt 90/90, tỉ lệ 100%
- Chuẩn bị tốt các điều kiện cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1 trường Tiểu học.
- Số trẻ 5 - 6 tuổi diện phổ cập hoàn thành chương trình GDMN: 86/86 cháu đạt 100%.

* Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ 4 - 5 tuổi theo các lĩnh vực phát triển:

- + Lĩnh vực phát triển thể chất: đánh giá 70/70 cháu; đạt 70/70 = 100%
- + Lĩnh vực phát triển nhận thức : đánh giá 70/70 cháu; đạt 70/70 = 100%
- + Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ : đánh giá 70/70 cháu; đạt 70/70 = 100%
- + Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội: đánh giá 70/70 cháu; đạt 70/70 = 100%

+ Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: đánh giá 70/70 cháu; đạt 70/70 = 100%

* Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ 3 - 4 tuổi theo các lĩnh vực phát triển:

- + Lĩnh vực phát triển thể chất: đánh giá 52/52 cháu; đạt 52/52 = 100%
- + Lĩnh vực phát triển nhận thức: đánh giá 52/52 cháu; đạt 52/52 = 100%
- + Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ và giao tiếp: đánh giá 52/52 cháu; đạt 52/52 = 100%

+ Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội: đánh giá 52/52 cháu; đạt 52/52 = 100%

+ Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: Số trẻ đánh giá 52/52 cháu; đạt 52/52 = 100%

* Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ nhà trẻ:

+ *Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ 18 tháng:*

- Lĩnh vực phát triển thể chất : đánh giá 7/7 cháu; đạt 7/7 = 100%
- Lĩnh vực phát triển nhận thức : đánh giá 7/7 cháu; đạt 7/7 = 100%
- Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: đánh giá 7/7 cháu; đạt 7/7 = 100%
- Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội và thẩm mỹ : đánh giá 7/7 cháu; đạt 7/7 = 100%

+ *Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ 24 tháng:*

- Lĩnh vực phát triển thể chất : đánh giá 36/36 cháu; đạt 36/36 = 100%
- Lĩnh vực phát triển nhận thức : đánh giá 36/36 cháu; đạt 36/36 = 100%
- Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: đánh giá 36/36 cháu; đạt 36/36 = 100%
- Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội và thẩm mỹ: đánh giá 36/36 cháu; đạt 36/36 = 100%

+ *Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ 36 tháng:*

- Lĩnh vực phát triển thể chất : đánh giá 31/31 cháu; đạt 31/31 = 100%
- Lĩnh vực phát triển nhận thức : đánh giá 31/31 cháu; đạt 31/31 = 100%
- Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: đánh giá 31/31 cháu; đạt 31/31 = 100%
- Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội và thẩm mỹ: đánh giá 31/31 cháu; đạt 31/31 = 100%

- Cuối năm học Ban giám hiệu nhà trường tổ chức đánh giá xác xuất 100% các nhóm lớp theo bộ công cụ đã xây dựng đầu năm học, kết quả 100% trẻ được tham gia đánh giá đều đạt 100%.

* Nhà trường đã triển khai, chỉ đạo đội ngũ, CBQL, GV tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ, nghiên cứu các văn bản hướng dẫn, tham gia trả lời phiếu khảo sát, để chuẩn bị cho công tác thi điểm thực hiện chương trình GDMN mới.

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em.

a. Tỷ lệ trẻ ăn bán trú tại trường

- Trong năm học nhà trường đảm bảo huy động 100% trẻ ra lớp ăn bán trú tại trường.

b. Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; nước uống, nước sinh hoạt

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Ngay từ đầu năm học đã xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, kế hoạch phối hợp với phụ huynh giám sát VSATTP và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận.

- Nhà trường thực hiện hợp đồng thực phẩm với Công ty TNHH Thương mại phát triển Trần Anh địa chỉ 26/442 đường Vũ Hữu Lợi- phường Nam Định- tỉnh Ninh Bình, hợp đồng với nhà phân phối Hà Food địa chỉ 21 Đoàn Kết- phường Thành Nam- tỉnh Ninh Bình về sữa bột Nuvi Grow của công ty cổ phần thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Bình Dương có đầy đủ hồ sơ pháp lý về VSATTP. Trong năm học nhà trường đảm bảo tuyệt đối về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện nghiêm quy trình giao nhận thực phẩm, kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đúng quy định. Hồ sơ giao nhận thực phẩm, sổ kiểm thực, sổ lưu mẫu được cập nhật đầy đủ, khoa học.

- Khu bếp ăn bán trú được bố trí theo quy trình bếp ăn một chiều, đảm bảo nguyên tắc chế biến thực phẩm sống và chín riêng biệt; dụng cụ chế biến, chia ăn được vệ sinh sạch sẽ, khử khuẩn thường xuyên.

- Nhân viên nuôi dưỡng được khám sức khỏe định kỳ, tham gia tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện nghiêm túc trang phục bảo hộ lao động trong quá trình chế biến thức ăn.

- Nhà trường thường xuyên phối hợp cha mẹ học sinh kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong trường học.

- Nguồn nước uống và nước sinh hoạt sử dụng trong nhà trường đảm bảo hợp vệ sinh và được kiểm tra và vệ sinh định kỳ.

- 100% trẻ được sử dụng nước uống đun sôi để nguội đảm bảo chất lượng; cốc uống nước, khăn mặt, đồ dùng cá nhân được vệ sinh hằng ngày theo đúng quy định.

- Trong năm học nhà trường đảm bảo tuyệt đối về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và dịch bệnh.

c. Đảm bảo chất lượng bữa ăn bán trú

- Nhà trường xây dựng thực đơn theo tuần, theo mùa phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng của trẻ từng độ tuổi; đảm bảo cân đối giữa các nhóm chất: chất đạm, chất béo, chất bột đường, vitamin và khoáng chất.

- Thực đơn được thay đổi thường xuyên, phong phú các món ăn nhằm tạo sự ngon miệng, giúp trẻ ăn hết suất và hạn chế tình trạng trẻ biếng ăn.

- Thực hiện tính khẩu phần ăn trên phần mềm dinh dưỡng, đảm bảo định lượng khẩu phần ăn phù hợp với từng độ tuổi và mức tiền ăn do phụ huynh đóng góp.

- Tăng cường sử dụng thực phẩm tươi sống, rau củ quả theo mùa; hạn chế sử dụng thực phẩm chế biến sẵn.

- Giáo viên thực hiện tốt việc tổ chức giờ ăn cho trẻ; chú ý rèn nề nếp, kỹ năng tự phục vụ và thói quen văn minh trong ăn uống.

- Thường xuyên theo dõi tình trạng sức khỏe, khả năng ăn của trẻ để có biện pháp điều chỉnh chế độ ăn phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi hoặc trẻ thừa cân, béo phì.

- Chất lượng bữa ăn bán trú ngày càng được nâng cao; tỷ lệ trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất đạt cao; tỷ lệ suy dinh dưỡng giảm so với đầu năm học.

d. Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng theo quy định hiện hành.

- Thực hiện công khai thực đơn, khẩu phần ăn, mức thu tiền ăn và các khoản thu liên quan đến bán trú tại bảng thông báo của nhà trường và tao mac QR thực đơn, các nhà cung cấp thực phẩm tuyên truyền ở các lớp học để phụ huynh theo dõi.

- Công tác thu – chi tiền ăn được thực hiện đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích và có đầy đủ chứng từ, sổ sách theo dõi.

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra việc chế biến, chia khẩu phần ăn cho trẻ nhằm đảm bảo đúng định lượng, đúng tiêu chuẩn dinh dưỡng.

- Phối hợp với phụ huynh học sinh tăng cường giám sát quy trình nuôi dưỡng từ khâu tiếp nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến đến tổ chức cho trẻ ăn nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

đ. Tổ chức ăn trưa cho CB, GV, NV

- Nhà trường tổ chức ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thuận lợi cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ .

e. Chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Nhà trường xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe cho trẻ ngay từ đầu năm học; phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường trong công tác chăm sóc sức khỏe học đường.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/năm học; thực hiện cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng bằng phần mềm theo dõi sức khỏe trẻ.

- 100% trẻ được theo dõi chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng để có biện pháp chăm sóc phù hợp.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh cá nhân cho trẻ: rửa tay bằng xà phòng, vệ sinh răng miệng, giữ gìn thân thể sạch sẽ, phòng chống các bệnh thường gặp ở trẻ mầm non.

- Tuyên truyền tới phụ huynh các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa như cúm, sốt xuất huyết, tay chân miệng, thủy đậu...

- Trong năm học, nhà trường không để xảy ra dịch bệnh lớn, không có tai nạn thương tích nghiêm trọng đối với trẻ trong nhà trường

2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a. Thời gian thực hiện chương trình GDMN

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc thời gian năm học theo khung kế hoạch thời gian năm học 2025–2026 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của ngành Giáo dục; tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đủ 35 tuần thực học, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đặc điểm phát triển của trẻ ở từng độ tuổi.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường; chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch tháng, tuần, ngày theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ và nhu cầu, khả năng của trẻ. 100% giáo viên được tham gia góp ý xây dựng kế hoạch giáo dục và triển khai thực hiện thống nhất trong toàn trường.

- Trong quá trình thực hiện chương trình, nhà trường chỉ đạo giáo viên đảm bảo cân đối giữa các nội dung giáo dục, phân bổ thời lượng hợp lý giữa hoạt động học, hoạt động vui chơi, trải nghiệm, lao động tự phục vụ, hoạt động ngoài trời và các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ; tuyệt đối không gây áp lực học tập đối với trẻ, không dạy trước chương trình tiểu học dưới bất kỳ hình thức nào.

- Ban giám hiệu thực hiện duyệt kế hoạch giáo dục trước khi tổ chức thực hiện; thường xuyên dự giờ, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra việc thực hiện chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ để điều chỉnh kịp thời những nội dung chưa phù hợp. Việc

thực hiện chương trình được đảm bảo đúng tiến độ, đúng mục tiêu, nội dung theo quy định.

- Kết thúc năm học, nhà trường hoàn thành chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch đề ra; 100% nhóm, lớp thực hiện đủ thời gian chương trình; 100% trẻ được theo dõi, đánh giá sự phát triển theo độ tuổi theo quy định.

b. Tiếp tục đổi mới, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

- Nhà trường tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, coi trẻ là chủ thể của hoạt động; giáo viên giữ vai trò định hướng, hỗ trợ và tạo cơ hội để trẻ được tham gia, trải nghiệm, khám phá, hình thành kỹ năng và phát triển toàn diện.

- Ban giám hiệu chỉ đạo giáo viên đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường trải nghiệm thực tế, học thông qua chơi, học bằng nhiều giác quan; tạo môi trường mở trong và ngoài lớp học để trẻ được chủ động lựa chọn hoạt động phù hợp với nhu cầu và khả năng của bản thân.

- Nhà trường duy trì thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” gắn với xây dựng “Trường mầm non hạnh phúc”; tiếp tục rà soát, bổ sung đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu mở; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tạo cơ hội cho trẻ được hoạt động, giao tiếp và phát huy tính tích cực.

- Trong năm học, các nhóm lớp đã tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục và trải nghiệm cho trẻ như: tổ chức hoạt động nhân dịp Tết Trung thu, hoạt động mừng sinh nhật trẻ, hội chợ xuân, trải nghiệm gói bánh chưng nhân dịp đón Xuân Bính Ngọ 2026, tham quan đình làng, tham quan trải nghiệm tại trường Tiểu học đối với trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi... Qua các hoạt động giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ và hiểu biết về văn hóa địa phương.

- Nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyên đổi số trong giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và năng lực của đội ngũ. Giáo viên chủ động khai thác, sử dụng các phần mềm, học liệu điện tử, video, hình ảnh, tư liệu trực quan trong quá trình xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức các hoạt động cho trẻ; sử dụng hiệu quả máy tính, tivi, thiết bị trình chiếu nhằm nâng cao hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ được tiếp cận với môi trường học tập sinh động, hiện đại.

- Nhà trường duy trì việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chuyên môn như: xây dựng kế hoạch giáo dục trên môi trường số, cập nhật hồ sơ chuyên môn, lưu trữ minh chứng điện tử, trao đổi chuyên môn qua nhóm chuyên môn và tăng cường công tác truyền thông với cha mẹ trẻ thông qua Website, Facebook, nhóm Zalo của lớp. Các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

được cập nhật thường xuyên, góp phần nâng cao sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

- Bên cạnh đó, nhà trường từng bước đưa giáo dục STEM/STEAM vào tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng phù hợp với trẻ mầm non, không tổ chức thành môn học riêng mà lồng ghép linh hoạt trong các hoạt động hằng ngày. Giáo viên chú trọng thiết kế các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành, giải quyết tình huống nhằm phát huy tính chủ động, tư duy sáng tạo và khả năng hợp tác của trẻ.

- Các lớp đã tăng cường tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động theo định hướng STEM/STEAM thông qua các nội dung gần gũi như: khám phá khoa học, trải nghiệm với nước – cát – vật liệu thiên nhiên, làm đồ chơi từ nguyên vật liệu tái sử dụng, hoạt động tạo hình kết hợp kỹ thuật, xây dựng công trình từ khối lắp ghép, thực hành chăm sóc cây xanh, hoạt động đo – đếm – phân loại, thiết kế sản phẩm đơn giản theo nhóm... Qua đó giúp trẻ hình thành kỹ năng quan sát, đặt câu hỏi, thử nghiệm, hợp tác và giải quyết vấn đề phù hợp với độ tuổi.

- Nhà trường đồng thời khuyến khích giáo viên khai thác nguyên vật liệu sẵn có, tận dụng điều kiện cơ sở vật chất hiện có để xây dựng các góc trải nghiệm, góc STEAM trong lớp học; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng đổi mới.

c. Nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

- Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của phụ huynh, trong năm học 2025–2026 nhà trường chưa tổ chức triển khai chương trình làm quen với tiếng Anh trong chương trình giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên, nhằm tạo cơ hội để trẻ được tiếp cận bước đầu với môi trường giao tiếp và trải nghiệm ngôn ngữ mới phù hợp với lứa tuổi mầm non, nhà trường đã chủ động phối hợp với Trung tâm tiếng Anh OCEAN EDU tổ chức các hoạt động giao lưu, trải nghiệm tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo.

- Trong năm học, nhà trường đã phối hợp tổ chức 01 lần hoạt động giao lưu tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo, với các nội dung phù hợp độ tuổi như: làm quen một số từ vựng đơn giản, trò chơi vận động kết hợp ngôn ngữ, hát, giao tiếp ngắn, hoạt động tương tác giữa giáo viên trung tâm với trẻ thông qua hình ảnh, âm nhạc và trải nghiệm thực hành.

- Các hoạt động được tổ chức theo hình thức nhẹ nhàng, vui tươi, không tạo áp lực học tập đối với trẻ; đảm bảo nguyên tắc “chơi mà học – học bằng trải nghiệm”, phù hợp định hướng giáo dục mầm non và điều kiện thực tế của nhà trường. Thông qua hoạt động giao lưu, trẻ được mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, bước đầu hình thành sự hứng thú với ngôn ngữ tiếng Anh và kỹ năng tham gia các hoạt động tập thể.

- Nhà trường tiếp tục duy trì việc phối hợp với các đơn vị đủ điều kiện để tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp khi có nhu cầu và được sự đồng thuận của cha mẹ trẻ trong những năm học tiếp theo.

2.2.3. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới

- Thực hiện chủ trương đổi mới giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong năm học 2025–2026 nhà trường đã chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để từng bước sẵn sàng triển khai thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới theo lộ trình của ngành.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT về định hướng xây dựng và triển khai Chương trình GDMN mới; tổ chức phổ biến những nội dung cốt lõi, yêu cầu đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục, đánh giá sự phát triển của trẻ và yêu cầu đối với môi trường giáo dục trong giai đoạn tới.

- Nhà trường chú trọng chuẩn bị đội ngũ thông qua việc tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do ngành tổ chức; đồng thời tăng cường sinh hoạt chuyên môn tại trường theo hướng nghiên cứu, trao đổi các nội dung đổi mới trong tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục thông qua trải nghiệm và phát triển năng lực cho trẻ.

- Song song với đó, nhà trường tiếp tục rà soát điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu giáo dục tại các nhóm lớp; từng bước bổ sung, sắp xếp môi trường giáo dục theo hướng mở, tạo cơ hội cho trẻ được khám phá, trải nghiệm, lựa chọn hoạt động phù hợp với nhu cầu và khả năng của bản thân.

- Nhà trường cũng quan tâm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục, tăng cường khai thác học liệu điện tử, xây dựng hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình.

- Đồng thời, nhà trường chỉ đạo giáo viên tiếp tục đổi mới phương pháp giáo dục, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động theo định hướng STEM/STEAM phù hợp với trẻ mầm non; nâng cao chất lượng phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Qua quá trình chuẩn bị, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên từng bước nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn; cơ sở vật chất, môi trường giáo dục tiếp tục được cải thiện, tạo tiền đề thuận lợi để nhà trường triển khai thực hiện thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của cấp trên trong thời gian tới.

3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

3.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (phổ cập mẫu giáo) và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Trong năm học, nhà trường đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác phổ cập giáo dục mầm non. Nhà trường tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung các văn bản đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non.

- Bên cạnh đó, nhà trường tích cực phối hợp với chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi; thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát số lượng trẻ trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn để cập nhật đầy đủ dữ liệu phổ cập theo quy định. Công tác huy động trẻ ra lớp được quan tâm thực hiện thường xuyên, đặc biệt chú trọng đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo nhằm tạo điều kiện cho mọi trẻ em đều được đến trường.

- Nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, hình thành cho trẻ những nền tảng cần thiết để phát triển toàn diện. Đồng thời, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

3.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

- Nhà trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi theo đúng quy định. Công tác điều tra, cập nhật số liệu trẻ 5 tuổi trên địa bàn được thực hiện đầy đủ, chính xác; tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt cao, đảm bảo duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi một cách bền vững.

- 100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày và được tổ chức ăn bán trú tại trường, đảm bảo chế độ dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và an toàn tuyệt đối cho trẻ trong suốt thời gian ở trường. Trẻ được theo dõi sức khỏe định kỳ, cân đo, chắm biểu đồ tăng trưởng theo quy định nhằm phát hiện và phối hợp với phụ huynh chăm sóc kịp thời đối với những trẻ suy dinh dưỡng hoặc thừa cân, béo phì.

- Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục mầm non đối với trẻ 5 tuổi; chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực giáo dục, đặc biệt tăng cường các

hoạt động chuẩn bị tâm thế cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1. Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, học liệu trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi tiếp tục được quan tâm đầu tư, bổ sung theo hướng đồng bộ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu chăm sóc và giáo dục trẻ. Đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 tuổi có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ, góp phần nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi tại địa phương.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường lớp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và nhu cầu gửi trẻ của nhân dân trên địa bàn. Các nhóm, lớp được bố trí hợp lý, đảm bảo thuận lợi cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Nhà trường tích cực phối hợp với địa phương điều tra, rà soát số trẻ trong độ tuổi; huy động trẻ ra lớp; tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh về vai trò giáo dục mầm non.

- Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo: 220/233 cháu đạt 94,4%. Trong đó: Trẻ 3 tuổi: 57/69 đạt 82,6%; Trẻ 4 tuổi: 78/79 đạt 98,73%; Trẻ 5 tuổi: 85/85 đạt 100%.

- Tỷ lệ huy động trẻ: 86/142 cháu, đạt 60,56% vượt kế hoạch đề ra.

- Nhà trường thường xuyên phối hợp với chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi; đồng thời thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật số liệu trẻ nhằm duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non.

- Bên cạnh đó, nhà trường tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục quan tâm đầu tư, rà soát, bổ sung và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi và học liệu nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các nhóm lớp; xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế và bổ sung các thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục trẻ. Ban giám hiệu phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý phụ trách cơ sở vật chất, tài sản, thường xuyên kiểm tra việc quản lý, sử dụng, bảo quản thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tại các lớp nhằm đảm bảo hiệu quả và an toàn cho trẻ trong quá trình hoạt động.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên khai thác tối đa các thiết bị hiện có; tích cực làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có, nguyên vật liệu tái sử dụng; bổ sung học liệu mở, tạo môi trường giáo dục phong phú, phù hợp với quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục.

- Trong năm học, nhà trường tiếp tục duy trì công tác vệ sinh, cải tạo cảnh quan môi trường; tổ chức vệ sinh trường lớp định kỳ; rà soát các điều kiện đảm bảo an toàn trường học; tham mưu với UBND phường sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ như: rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị khu vệ sinh các lớp; quét vôi ve khuôn viên nhà trường; sửa chữa, thay thế một số hạng mục xuống cấp; kiểm tra và khắc phục hệ thống thoát nước, mái che và các thiết bị phục vụ hoạt động của trẻ.

- Bên cạnh nguồn ngân sách được cấp, nhà trường tiếp tục thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục trên tinh thần tự nguyện, công khai, minh bạch; huy động sự phối hợp của cha mẹ trẻ và các nguồn lực hợp pháp để bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu phục vụ hoạt động giáo dục.

- Đến cuối năm học, nhà trường tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I; duy trì tiêu chuẩn trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn; duy trì kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, đồng thời tiếp tục thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục và rà soát các tiêu chí nhằm chuẩn bị các điều kiện cho công tác đánh giá, công nhận lại trường chuẩn quốc gia trong thời gian tiếp theo.

- Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, nhà trường vẫn còn một số khó khăn như:

- + Thiếu phòng học, thiếu phòng chức năng;
- + Môi trường trải nghiệm cho trẻ chưa thực sự phong phú nên tiếp tục cần được quan tâm đầu tư trong thời gian tới.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục quan tâm xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo hướng đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non và thực hiện Chương trình giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường là 27 người, trong đó: 03 cán bộ quản lý, 19 giáo viên, 05 nhân viên (01 kế toán, 03 nhân viên dinh dưỡng, 01 nhân viên bảo vệ).

- Nhà trường thực hiện phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn và điều kiện thực tế của từng cá nhân; bố trí giáo viên tại các nhóm lớp đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tuy nhiên, theo định mức hiện hành, nhà trường vẫn còn thiếu 06 giáo viên, phần nào ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục và tăng cường hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

- Về trình độ đào tạo, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tiếp tục được quan tâm nâng cao chất lượng; tỷ lệ đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên đạt 95,7%, trong đó trình độ đại học chiếm tỷ lệ cao. Nhà trường tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do Sở GDĐT và các cấp tổ chức; đồng thời duy trì hoạt động tự học, tự bồi dưỡng và chia sẻ chuyên môn trong nhà trường.

- Nhà trường tiếp tục đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tăng cường dự giờ, trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ giáo viên trong xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức hoạt động trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non. Các tổ chuyên môn duy trì sinh hoạt định kỳ, tập trung tháo gỡ khó khăn trong thực hiện chương trình và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Công tác bồi dưỡng thường xuyên được triển khai nghiêm túc; 100% giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và thực hiện tự học, tự nghiên cứu theo quy định. Nhà trường đồng thời chú trọng bồi dưỡng phẩm chất nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo, kỹ năng ứng xử sư phạm, nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức đổi mới trong thực hiện nhiệm vụ.

- Kết quả cuối năm học, công tác đánh giá viên chức, người lao động được thực hiện công khai, khách quan, đúng quy định; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kết quả xếp loại cụ thể: 3 giáo viên, nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 15%; 17/20 giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 75%.

- Qua đó, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường tiếp tục được củng cố về chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm; từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường.

4.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định.

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường là 27 người, trong đó có 19 giáo viên trực tiếp giảng dạy. Căn cứ số lượng trẻ, số nhóm lớp và điều kiện thực tế của nhà trường, Ban giám hiệu đã thống nhất phân công giáo

viên phù hợp, đảm bảo duy trì ổn định hoạt động chăm sóc, giáo dục tại các nhóm lớp.

- Việc bố trí giáo viên được thực hiện theo hướng phát huy năng lực chuyên môn, kinh nghiệm công tác và phù hợp với đặc điểm từng độ tuổi. Cụ thể:

- + Khối nhà trẻ: 03 nhóm với 05 giáo viên;
- + Khối mẫu giáo 3–4 tuổi: 02 lớp với 04 giáo viên;
- + Khối mẫu giáo 4–5 tuổi: 03 lớp với 04 giáo viên;
- + Khối mẫu giáo 5–6 tuổi: 03 lớp với 06 giáo viên.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ; chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện lớp học; tăng cường phối hợp giữa giáo viên trong lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Bên cạnh đó, nhà trường quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với giáo viên; tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, học tập nâng cao trình độ và phát triển năng lực nghề nghiệp. Tuy nhiên, theo định mức hiện hành, nhà trường hiện vẫn thiếu 06 giáo viên so với quy định nên việc bố trí giáo viên tại một số thời điểm còn gặp khó khăn; việc tăng cường các hoạt động trải nghiệm, hỗ trợ chuyên biệt cho trẻ và tổ chức các hoạt động ngoài lớp học đôi khi còn hạn chế.

- Để khắc phục khó khăn, nhà trường đã chủ động sắp xếp đội ngũ hợp lý, tăng cường phối hợp giữa các bộ phận, phát huy tinh thần trách nhiệm của giáo viên, đồng thời tiếp tục tham mưu với cấp có thẩm quyền quan tâm bổ sung biên chế giáo viên nhằm đảm bảo đủ đội ngũ theo định mức, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trong những năm tiếp theo.

4.3.2. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ gắn với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và nhu cầu thực tế của cán bộ quản lý, giáo viên; triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành về công tác bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên và phát triển năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ.

- Nhà trường tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức; đồng thời thực hiện nghiêm túc việc tập huấn lại tại đơn vị nhằm đảm bảo toàn thể giáo viên được tiếp cận đầy đủ nội dung chuyên môn mới.

- Công tác bồi dưỡng thường xuyên được triển khai đúng quy định; nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo năm học, chỉ đạo các tổ chuyên môn và 100% giáo viên xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Nhà trường tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả; duy trì sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn định kỳ 02 lần/tháng, tăng cường dự giờ, góp ý, trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu bài học và tháo gỡ khó khăn trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

- Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các chuyên đề trọng tâm như: thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; xây dựng môi trường giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; tổ chức hoạt động trải nghiệm theo định hướng STEM/STEAM; công tác đánh giá trẻ; kỹ năng phối hợp với cha mẹ trẻ; công tác bảo đảm an toàn trường học và phòng chống tai nạn thương tích.

- Bên cạnh bồi dưỡng chuyên môn, nhà trường chú trọng nâng cao năng lực quản trị đối với đội ngũ cán bộ quản lý thông qua việc tăng cường công tác tự học, tự nghiên cứu; nâng cao kỹ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra nội bộ, quản lý hồ sơ chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành hoạt động nhà trường.

- Kết quả cuối năm học cho thấy đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có chuyên môn tích cực về năng lực chuyên môn, tinh thần đổi mới và trách nhiệm nghề nghiệp; giáo viên chủ động hơn trong xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức hoạt động trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục mầm non theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường; từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Căn cứ điều kiện thực tế, ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời xây dựng phụ lục kế hoạch chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành như: quản lý hồ sơ hành chính điện tử; sử dụng hệ thống văn bản điện tử; trao đổi công việc qua môi trường số; lưu trữ minh chứng chuyên môn; cập nhật dữ liệu theo yêu cầu của ngành; thực hiện chế độ báo cáo bảo đảm kịp thời, chính xác.

- Trong công tác chuyên môn, nhà trường chỉ đạo giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp trong xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế học liệu, khai thác hình ảnh, video, tài nguyên giáo dục phục vụ tổ chức các hoạt động cho trẻ; sử dụng thiết bị công nghệ nhằm tăng tính trực quan, tạo hứng thú và hỗ trợ trẻ được trải nghiệm trong môi trường giáo dục hiện đại nhưng vẫn đảm bảo đặc trưng giáo dục mầm non, không lạm dụng thiết bị điện tử đối với trẻ.

- Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác truyền thông và phối hợp với cha mẹ trẻ. Các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ được cập nhật thường xuyên trên các kênh thông tin của nhà trường; giáo viên duy trì trao đổi với phụ huynh thông qua các nhóm lớp để kịp thời thông tin tình hình của trẻ và tuyên truyền kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình. Trong năm học, các nhóm lớp đã đăng ... hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trên trang Facebook và Trang thông tin điện tử của nhà trường; nhà trường đã xây dựng và đăng tải tin bài tuyên truyền về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng chống dịch bệnh, tuyển sinh đầu cấp và huy động trẻ đến trường.

- Bên cạnh đó, nhà trường quan tâm bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; khuyến khích giáo viên tự học, tự nghiên cứu, khai thác học liệu số và chia sẻ kinh nghiệm trong sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao năng lực số của đội ngũ.

- Qua triển khai thực hiện, việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giảm thời gian xử lý công việc hành chính, tăng cường kết nối giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và hỗ trợ nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường.

5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng về vai trò của giáo dục mầm non; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Nhà trường thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền thông qua họp phụ huynh, góc tuyên truyền tại lớp, Website, Facebook, nhóm Zalo và các hoạt động của nhà trường; thường xuyên cập nhật các nội dung về chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, tuyển sinh và các nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Trong năm học đã đăng tải 133 tin, bài, hình ảnh tuyên truyền trên các kênh thông tin của nhà trường.

- Về hợp tác quốc tế, nhà trường chưa triển khai hoạt động hợp tác quốc tế chính thức; tuy nhiên đã phối hợp với Trung tâm tiếng Anh OCEAN EDU tổ chức 01 hoạt động giao lưu, trải nghiệm làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo, góp phần tạo môi trường trải nghiệm và giúp trẻ bước đầu tiếp cận với hoạt động giao tiếp bằng tiếng Anh phù hợp với lứa tuổi.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra theo kế hoạch và hướng dẫn của ngành; xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học, tổ chức triển khai công khai, đúng quy định.

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; thực hiện Chương trình GDMN; hồ sơ chuyên môn; công tác bảo đảm an toàn trường học; quản lý tài chính, tài sản; ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện các quy định của ngành.

+ Kết quả công tác Kiểm tra nội bộ trong năm học:

- Ban kiểm tra nội bộ đã tiến hành kiểm tra thường xuyên việc thực hiện nề nếp các hoạt động trong ngày, việc xây dựng kế hoạch giáo dục đối với các nhóm lớp; kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của nhân viên dinh dưỡng.

- Đối với công tác kiểm tra theo kế hoạch, ban kiểm tra nội bộ đã tiến hành tổng số 07 cuộc kiểm tra. Cụ thể:

+ Kiểm tra công tác thực hiện công khai trong hoạt động của nhà trường đối với đồng chí Hiệu trưởng - 01 cuộc kiểm tra.

+ Kiểm tra việc tổ chức xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục đối với 01 đồng chí Phó hiệu trưởng - 01 cuộc kiểm tra.

+ Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn: việc thực hiện các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục, giáo dục đối với 04 giáo viên - 02 cuộc kiểm tra.

+ Kiểm tra việc thực hiện sinh hoạt Tổ/nhóm chuyên môn đối với Tổ Nhà trẻ và Việc thực hiện, lưu trữ hồ sơ, sổ sách chuyên môn đối với Tổ Mẫu giáo. - 01 cuộc kiểm tra.

+ Kiểm tra công tác tiếp phẩm, sơ chế, chế biến, chia ăn của bộ phận nuôi ăn.

- 01 cuộc kiểm tra.

+ Kiểm tra việc lưu trữ công văn đi, đến của bộ phận văn thư - 01 cuộc kiểm tra.

* Công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025 - 2026 đạt kế hoạch đề ra đảm bảo đúng quy định, kết quả sau kiểm tra mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều thực hiện và rút kinh nghiệm kết luận kiểm tra và chất lượng quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục được nâng cao.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác

- Ngoài các nhiệm vụ trọng tâm của năm học, nhà trường đã tích cực triển khai và tham gia đầy đủ các hoạt động, phong trào do ngành và địa phương phát động; thực hiện tốt công tác phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Nhà trường tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục gắn với ngày hội, ngày lễ; thực hiện tốt công tác truyền thông; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành; duy trì thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

- Đồng thời, nhà trường thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo; tham gia các hoạt động chuyên môn, hội nghị, tập huấn và hoàn thành các nhiệm vụ đột xuất do cấp trên giao đúng thời gian, đảm bảo chất lượng.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch đề ra; nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tiếp tục được duy trì và từng bước nâng cao so với năm học trước.

- Công tác quản lý, chỉ đạo có nhiều chuyển biến tích cực theo hướng đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong quản trị nhà trường; việc triển khai các văn bản chỉ đạo và thực hiện Chương trình giáo dục mầm non được thực hiện kịp thời, đồng bộ và phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tiếp tục được nâng lên; nhà trường duy trì tốt công tác bảo đảm an toàn cho trẻ, không để xảy ra mất an toàn nghiêm trọng, không xảy ra bạo hành trẻ em và không để dịch bệnh lây lan trong nhà trường. Các chỉ tiêu về theo dõi sức khỏe, đánh giá sự phát triển của trẻ và hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non cơ bản đạt kế hoạch đề ra.

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường hoạt động trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng STEM/STEAM phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục được quan tâm bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn; cơ sở vật chất, môi trường giáo dục từng bước được cải thiện; công tác phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ ngày càng hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- So với cùng kỳ năm học trước, chất lượng thực hiện nhiệm vụ năm học tiếp tục được duy trì ổn định và có chuyển biến tích cực ở một số nội dung như: tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục, tăng cường truyền thông giáo dục và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

2. Hạn chế, nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 vẫn còn một số hạn chế như:

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn một số khó khăn; một số hạng mục, thiết bị phục vụ tổ chức hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm và học liệu chưa thật sự đồng bộ.

+ Đội ngũ giáo viên còn thiếu so với định mức nên ảnh hưởng nhất định đến việc bố trí giáo viên, tổ chức một số hoạt động giáo dục và tăng cường hỗ trợ cá nhân cho trẻ.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và khai thác học liệu số trong một bộ phận giáo viên chưa đồng đều; việc đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ở một số lớp chưa thật sự linh hoạt.

+ Công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường ở một số thời điểm chưa đạt hiệu quả như mong muốn; một bộ phận phụ huynh còn hạn chế về thời gian đồng hành cùng trẻ.

2.2. Nguyên nhân

- Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường còn khó khăn; nguồn kinh phí đầu tư, bổ sung trang thiết bị, học liệu phục vụ đổi mới giáo dục còn hạn chế.

- Số lượng giáo viên được giao chưa đáp ứng định mức theo quy định, trong khi yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn ngày càng cao.

- Một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp giáo dục mới, ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức hoạt động theo hướng đổi mới.

- Một bộ phận cha mẹ trẻ do điều kiện công việc nên việc phối hợp với nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ chưa thường xuyên.

- Một số yếu tố khách quan như biến động số lượng trẻ, yêu cầu đổi mới giáo dục, áp lực thực hiện nhiều nhiệm vụ đồng thời cũng ảnh hưởng đến quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.

IV. Các giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà trường theo hướng đổi mới quản trị, tăng cường trách nhiệm của cán bộ quản lý, tổ chuyên môn và giáo viên; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Tập trung nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống và tổ chức hoạt động theo định hướng STEM/STEAM phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

- Đẩy mạnh công tác tham mưu xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục và đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi.

- Tiếp tục phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành; khai thác hiệu quả học liệu số, tăng cường truyền thông và kết nối giữa nhà trường với cha mẹ trẻ.

- Tiếp tục tham mưu tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu và xây dựng môi trường giáo dục, ưu tiên đầu tư các hạng mục còn khó khăn, từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non trong giai đoạn mới.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, huy động các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; nâng cao hiệu quả công tác truyền thông giáo dục mầm non.

- Chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục mầm non mới theo lộ trình của ngành; tiếp tục rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất, học liệu và nâng cao năng lực thực hiện cho cán bộ quản lý, giáo viên.

V. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị cơ quan có thẩm quyền sớm đầu tư bổ sung cơ sở vật chất cho nhà trường để đảm bảo thời gian công nhận lại trường chuẩn quốc gia.

- Đề nghị cơ quan chuyên môn cấp trên tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên, phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM, STEM để giáo viên học tập và vận dụng linh hoạt trong công tác giáo dục trẻ có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 trường Mầm non Mỹ Trung trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXX (để b/c);
- CBQL,GV,NV;
- Trang TTĐT;
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Tám

